TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27 – 9 – 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Âu Cần Đông

Bà Đặng Thị Em

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST–HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 91/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Ngọc H, sinh năm: 1994 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã Long Ph, thị xã M, tỉnh HG.

Tạm trú: đường Nguyễn Đ, phường An Th, quận Bình Th, thành phố CT

2. Bị đơn: Anh Hồ Hoàng T, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã Long Ph, thị xã M, tỉnh HG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Dương Thị Ngọc H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2012 chị H và anh T tự nguyện tổ chức lễ

cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Phú, huyện Long Mỹ (nay là thị xã Long Mỹ), tỉnh Hậu Giang vào ngày 19/4/2012.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm sống, anh T không chăm lo cho gia đình, từ đó tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được nên chị H và anh T đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Hoàng T.

Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung Hồ T Anh (giới tính nam), sinh ngày 01/12/2012 và Hồ H Anh (giới tính nữ), sinh ngày 17/9/2020, hiện nay con chung đang sống chung với chị H do đó chị H cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Hồ Hoàng T nhưng bị đơn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc H. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Ngọc H được ly hôn với anh Hồ Hoàng T. Về con chung chị Dương Thị Ngọc H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hồ T Anh (giới tính nam), sinh ngày 01/12/2012 và Hồ H Anh (giới tính nữ), sinh ngày 17/9/2020. Chị H chưa yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét. Anh Hồ Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn", căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Hồ Hoàng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với bị đơn và dành quyền kháng cáo cho bị đơn theo luật định.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Ngọc H và anh Hồ Hoàng T tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Phú, huyện Long Mỹ (nay là thị xã Long Mỹ), tỉnh Hậu Giang vào ngày 19/4/2012 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[3.2] Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Ngọc H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị H và anh T đã ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Tại phiên tòa, H cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh T. Xét thấy, chị H và anh T có thời gian sống ly thân và có thời gian để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh chị vẫn không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân, mâu thuẫn giữa anh chị là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Dương Thị Ngọc H.

[3.3] Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung Hồ T Anh (giới tính nam), sinh ngày 01/12/2012 và Hồ H Anh (giới tính nữ), sinh ngày 17/9/2020. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, từ khi anh chị H và anh T ly thân cho đến nay chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Quá trình giải quyết vụ án anh T không có ý kiến phản đối về việc chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Mặc khác, tại bản tự khai ngày 10/7/2023 cháu Hồ T Anh có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với mẹ (chị H). Do đó, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của các con nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Hồ T Anh và Hồ H Anh cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Dương Thị Ngọc H không yêu cầu anh Hồ Hoàng T cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Anh Hồ Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3.4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Dương Thị Ngọc H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Dương Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc H.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Ngọc H được ly hôn với anh Hồ Hoàng T. Giấy chứng nhận kết hôn số: 34/2012, ngày 19/4/2012 do Ủy ban nhân dân xã Long Phú, huyện Long Mỹ (nay là thị xã Long Mỹ), tỉnh Hậu Giang cấp không còn giá trị pháp lý.

3. Về con chung: Chị Dương Thị Ngọc H được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Hồ T Anh (giới tính nam), sinh ngày 01/12/2012 và Hồ H Anh (giới tính nữ), sinh ngày 17/9/2020. Chị Dương Thị Ngọc H không yêu cầu anh Hồ Hoàng T cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Anh Hồ Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Dương Thị Ngọc H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ số tiền tạm ứng

án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo lai thu số 0004646 lập ngày 05 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

6. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã Long Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Nguyễn Đình Tiến